TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH** Số: 48/2025/QĐST - DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 192/2022/TLST- DS ngày 10 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1984

Địa chỉ: The S, khu 1, phường H, tỉnh Quảng Ninh

- *Bị đơn*: Ông Phạm Ngọc V, sinh năm: 1982

Địa chỉ: khu B, phường N, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Đào Duy T, sinh năm: 1976

Địa chỉ: V 8, dinh thự The S, khu 1, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự cùng thống nhất thỏa thuận ông Phạm Ngọc V có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Thu T và ông Đào Duy T số tiền 11.000.000.000đ (mười một tỷ đồng), bao gồm: tiền đặt cọc còn lại thanh toán và tiền phạt cọc theo Hợp đồng đặt cọc BĐS ngày 21/6/2022.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận lộ trình thanh toán cụ thể như sau:

- Từ tháng 10/2025 đến hết tháng 12/2025: mỗi tháng ông V có nghĩa vụ thanh toán cho bà T và ông T số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng). Thời hạn thanh toán vào ngày cuối cùng của mỗi tháng.

- Tháng 01/2026 đến hết tháng 03/2026: mỗi tháng ông V có nghĩa vụ thanh toán cho bà T và ông T số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng). Thời hạn thanh toán vào ngày cuối cùng của mỗi tháng.

- Tháng 04/2026 đến hết tháng 6/2026: mỗi tháng ông V có nghĩa vụ thanh toán cho bà T và ông T số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng). Thời hạn thanh toán vào ngày cuối cùng của mỗi tháng.

- Từ tháng 07/2026 đến hết tháng 12/2026 mỗi tháng ông V có nghĩa vụ thanh toán cho bà T và ông T số tiền 1.233.000.000 đồng (một tỷ hai trăm ba mươi ba triệu đồng). Thời hạn thanh toán vào ngày cuối cùng của mỗi tháng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí:

Bị đơn ông Phạm Ngọc V tự nguyện chịu 59.500.000 đồng (năm mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại bà Nguyễn Thị Thu T 64.362.994 đồng (Sáu mươi tư triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm chín mươi tư đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004106 ngày 10/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vự 1 - Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hương